|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÔNG AN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  **CÔNG AN HUYỆN PHONG ĐIỀN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | **Mẫu số PC10** Ban hành kèm theo NĐ số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 |

**BIÊN BẢN KIỂM TRA AN TOÀN**

**VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ**

Căn cứ Kế hoạch số 515/KH-CAH(PCCC) ngày 07/3/2024 của Công an huyện Phong Điền về việc kiểm tra PCCC&CNCH năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 08/3/2024 của UBND huyện Phong Điền về việc rà soát, đánh giá công tác PCCC đối với các cơ sở thuộc Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh trên địa bàn huyện Phong Điền theo quy định mới.

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại Trường THCS Phong Hải.

Địa chỉ: Thôn Hải Phú, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chúng tôi gồm:

1. **Đại diện Đoàn kiểm tra**

**1.** Ông: Nguyễn Khoa An, Cấp bậc, chức vụ: Thượng úy, Cán bộ;

**2.** Ông: Hồ Sông Gianh, Cấp bậc, chức vụ: Thượng úy, cán bộ.

Đã tiến hành kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với Trường THCS Phong Hải.

**II. Đại diện Trường THCS Phong Hải**

**1.** Ông: Hoàng Văn Ứng; Chức vụ: Hiệu Trưởng;

**2.** Bà: Trần Thị Mỹ Hương; Chức vụ: Văn thư.

Mã số thuế: 3300610273;

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Hải Phú, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**III. Tình hình và kết quả kiểm tra như sau**

**1. Phần trình bày của cơ sở**

- Cơ sở báo cáo về những vấn đề liên quan đến công tác PCCC và CNCH, trong quá trình hoạt động không để xảy ra cháy, nổ. Năm học 2023-2024 có 27 cán bộ, giáo viên, công nhân viên và 270 học sinh.

- Công tác phòng cháy chữa cháy luôn được Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên quan tâm, tự kiểm tra, nhắc nhở giáo viên, học sinh trong nhà trường chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, nội quy an toàn PCCC trong khu vực trường học; tổ chức thường trực bảo vệ 24/24.

**2. Kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở:** Đã phân công chức trách, nhiệm vụ trong thực hiện công tác PCCC và CNCH cho các cá nhân, bộ phận thuộc phạm vi quản lý và tổ chức thực hiện các nội dung khác liên quan công tác PCCC và CNCH theo quy định.

**3. Phần kiểm tra hồ sơ**

- Đã lập hồ sơ theo dõi, quản lý công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 và Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an;

- Đã ban hành nội quy, quy định về PCCC, niêm yết công khai nội quy, tiêu lệnh về PCCC tại các khu vực trong cơ sở, đảm bảo theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 5, Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ;

- Đã ban hành Quyết định thành lập Đội PCCC cơ sở gồm 10 người, đã được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và cấp giấy chứng nhận theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5, Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ;

- Phương án chữa cháy cơ sở đã được xây dựng theo mẫu PC17 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ và đã được phê duyệt theo đúng quy định; Phương án cứu nạn, cứu hộ cơ sở đã được xây dựng theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ; Đã tổ chức tự thực tập phương án CC&CNCH ngày trong năm 2023 đảm bảo theo quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ;

- Lưu trữ các tài liệu liên quan như bản vẽ mặt bằng tổng thể, biên bản kiểm tra về PCCC và CNCH, báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ của người đứng đầu cơ sở; lập và cập nhật sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH và hoạt động của đội PCCC cơ sở; thống kê, báo cáo cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ sở đảm bảo theo quy định;

**4. Phần kiểm tra thực tế**

*4.1. Giao thông phục vụ chữa cháy:*Cổng chính của cơ sở tiếp giáp với đường Liên thôn có chiều rộng đường lớn hơn 6m, đảm bảo cho xe chữa hoạt động bình thường và tiếp cận đến cơ sở không bị cản trở bởi các phương tiện giao thông hay các cản trở khác.

*4.2. Nguồn nước phục vụ chữa cháy*

- Nguồn nước bên trong: Cơ sở có nguồn nước phục vụ sinh hoạt, tưới cây, có bố trí đường ống nước có đường kính 27 mm, có thể sử dụng để làm mát và xử lý các đám cháy mới phát sinh;

- Nguồn nước bên ngoài: Cách cơ sở 1km, có Phá Tam Giang có thể sử dụng máy bơm chữa cháy để tiếp nước cho xe chữa cháy.

*4.3. Quy mô công trình, công năng sử dụng:*

- Cơ sở có tổng diện tích xây dựng khoảng 700m2, gồm có 01 dãy nhà 02 tầng và 02 dãy nhà 01 tầng, được bố trí độc lập, khoảng cách giữa các dãy nhà khoảng 08 m:

+ Dãy nhà A: Là dãy nhà 02 tầng, có diện tích mỗi tầng khoảng 270 m2, khối tích khoảng 1950 m3. Gồm 12 phòng (Tầng 01 có 02 phòng học, 01 phòng thiết bị, 01 phòng bộ môn, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng tin học; Tầng 2 gồm 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng thư viện, 01 phòng Hiệu bộ, 01 phòng thiết bị, 02 phòng bộ môn).

+ Dãy nhà B: Là dãy nhà 01 tầng, có diện tích sàn sử dụng khoảng 210 m2, khối tích khoảng 760 m3. Gồm có 05 phòng (01 phòng Hội trường, 01 phòng HĐSP, gồm 05 phòng học.

+ Dãy nhà C: Là dãy nhà 01 tầng, có diện tích sàn sử dụng khoảng 220 m2, khối tích khoảng 790 m3. Gồm có 04 phòng (01 phòng Hội trường, 02 phòng học, 01 văn phòng).

Tại thời điểm kiểm tra quy mô công trình không thay đổi so với thiết kế ban đầu, công năng sử dụng hiện tại hoạt động 01 dãy nhà 02 tầng, 02 dãy nhà 01 tầng.

*4.4. Khoảng cách an toàn PCCC:* Xung quanh cơ sở là đường giao thông và bãi đất trống; không bố trí các vật liệu dễ cháy, các vật dụng làm ảnh hưởng đến khoảng cách an toàn PCCC; đảm bảo theo thiết kế ban đầu.

*4.5. Giải pháp thoát nạn:*

- Tầng 01 của các dãy nhà có 02 lối thoát nạn trực tiếp ra ngoài, đảm bảo theo quy định.

- Tầng 02 của các dãy nhà 02 tầng bố trí 01 cầu thang bộ loại 2 đi theo hành lang bên, đảm bảo theo quy định tại Mục 3.d, Điều 3.2.6.2 QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

- Hành lang tầng 01 và tầng 02 có chiều rộng 1,5m, chiều cao > 1,9m, trên hành lang thông thoáng đảm bảo theo quy định.

- Cửa các phòng học, phòng làm việc, phòng hành chính được mở theo chiều thoát nạn đảm bảo đúng theo quy định.

*4.6. Ngăn cháy, chống cháy lan:* Xung quanh cơ sở không có các công trình khác, khoảng cách đến các công trình khác khoảng 10m nên khi xảy ra cháy, nổ không gây cháy lan sang các khu vực xung quanh.

*4.7. Phương tiện PCCC*

- Trang bị bình chữa cháy xách tay: Đã trang bị 15 bình chữa cháy các loại, được kiểm tra định kỳ hàng tháng. Kiểm tra thực tế các bình bột, khí chữa cháy được trang bị còn nguyên kẹp chì đảm bảo áp lực theo quy định, bố trí tại nơi dễ thấy, dễ sử dụng không bị cản trở, số lượng và chất lượng đảm bảo theo quy định.

- Đã niêm yết nội quy, tiêu lệnh chữa cháy nơi dễ thấy đảm bảo theo quy định, nội dung phù hợp.

- Căn cứ Phụ lục B1, mục 1.1, TCVN 3890:2023, cơ sở không thuộc diện trang bị hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà.

*4.8. Hệ thống điện, hệ thống chống sét:*

- Hệ thống điện: Không tự ý câu mắc điện, các thiết bị tiêu thụ điện có thiết bị bảo vệ chống ngắn mạch, quá tải, hệ thống dây dẫn điện được đi trong ống gen bảo vệ đảm bảo theo quy định tại QCVN 12:2014/BXD “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng”.

- Hệ thống chống sét: Đã tiến hành đo điện trở tiếp đất cho hệ thống chống sét tại dãy nhà 02 tầng (điện trở <10ᾨ) đảm bảo theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 27 TCVN 9385:2012 “chống sét cho nhà và công trình”.

**5.** Kiểm tra nhận thức về nghiệp vụ của Đội PCCC cơ sở (10 người): các thành viên Đội PCCC cơ sở sử dụng thành thạo các trang thiết bị phương tiện PCCC và CNCH tại chỗ và biết cách xử lý khi có tình huống cháy xảy ra.

**IV. Nhận xét, đánh giá**

Tại thời điểm kiểm tra, Trường THCS Phong Hải đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC và CNCH theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Điều 12 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

**V. Kiến nghị**

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 29 tháng 06 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ; TCVN 3890:2023 phòng cháy, chữa cháy - phương tiện phòng cháy, chữa cháy cho nhà và công trình, trang bị, bố trí và các quy định của pháp luật về PCCC hiện hành; các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

Để đảm bảo an toàn PCCC cho cơ sở trong quá trình hoạt động. Công an huyện Phong Điền yêu cầu Hiệu trưởng Trường THCS Phong Hải thực hiện các kiến nghị sau:

**1.** Thường xuyên tăng cường các biện pháp kiểm tra đôn đốc giáo viên, công nhân viên, học sinh thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định về công tác PCCC và CNCH, tuyệt đối phòng ngừa không để xảy ra cháy nổ tại cơ sở, đồng thời phải xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về PCCC và CNCH, phòng nổ tại cơ sở.

*Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

**2.** Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy thường xuyên; định kỳ 06 tháng gửi báo cáo kết quả kiểm tra về Công an huyện Phong Điền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm tra theo đúng quy định tại Điểm b, Khoản 03, Điều 16, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

*Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

**3.** Định kỳ bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC&CNCH tại cơ sở theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BCA ngày 05/02/2021 của Bộ Công an.

*Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

Trong suốt quá trình hoạt động, yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở: Bố trí người thường trực 24/24h, thường xuyên tự kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH, thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng hệ thống, thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt để loại trừ nguy cơ xảy ra cháy, nổ; sắp xếp vật tư, hàng hóa các phương tiện gọn gàng; bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC đảm bảo chế độ thường trực theo quy định. Nếu để xảy ra sự cố cháy, nổ thì người đứng đầu cơ sở phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước quy định của pháp luật.

Biên bản được lập xong hồi 17 giờ 00 phút, cùng ngày, gồm 05 trang được lập thành 02 bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã được đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**  **HIỆU TRƯỞNG**  **.**  **Hoàng Văn Ứng** |  | **ĐẠI DIỆN**  **ĐOÀN KIỂM TRA**  **Thượng úy Nguyễn Khoa An** |